

Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 17/12/2015

llh



Alimemazin tartrat 5mg

Tusalene®

10 vỉ x 10 viên nén bao phim

Tusalene®

Alimemazin tartrat 5mg




M.S.D.N: 1100172319 - C.T.C.P
CÔNG TY
CƠ PHẦN DƯỢC
VACOPHARM
TP. TÂN AN - T. LONG AN

CHỐNG CHỈ ĐỊNH
Người rối loạn chức năng gan, thận, động kinh, bệnh Parkinson, thiếu năng tuyến giáp, u tế bào ưa crom, bệnh nhược cơ, phì đại tuyến tiền liệt.
Người mẫn cảm với phenothiazin, glaucôm góc hẹp, khi giảm bạch cầu hoặc mất bạch cầu hạt.
Trẻ em dưới 2 tuổi.
Phụ nữ có thai và cho con bú.
Người lái xe hay vận hành máy móc.

MỖI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

SDK :
Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
58 Nguyễn Huệ, Phường 1, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: Km 1164, quốc lộ 14, phường Tân Khánh, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An • www.vacopharm.com

10 vỉ x 10 viên nén bao phim

Tusalene®

Alimemazin tartrat 5mg




THÀNH PHẦN
Alimemazin tartrat 5mg
Tá dược v.d 1 viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH
Dị ứng hô hấp (viêm mũi, hắt hơi, sổ mũi) và ngoài da (mày đay, ngứa)
Mất ngủ ở người lớn.
Trạng thái sáng rượu cấp (do cai rượu).

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG
Dùng với tác dụng chống histamin, chống ho

Người lớn: 1-8 viên/ngày, chia nhiều lần.
Trẻ em trên 2 tuổi: 0,5-1mg/kg thể trọng/ngày, chia nhiều lần

Điều trị mày đay, sẩn ngứa
Người lớn 2 viên/lần, ngày 2-3 lần. Có thể tăng liều 20 viên/ngày trong những trường hợp dai dẳng khó chữa.
Người cao tuổi nên giảm liều 2 viên/lần, ngày 1-2 lần.
Trẻ em trên 2 tuổi: ½-1 viên/lần, ngày 3-4 lần.

Dùng để gây ngủ:
Người lớn: 1-4 viên, uống trước khi đi ngủ.
Trẻ em trên 2 tuổi: 0,25-0,5mg/kg thể trọng/ngày, uống trước khi đi ngủ

Điều trị trạng thái sáng rượu cấp (kích động): Người lớn uống 10-40 viên/ngày.

Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

GMP WHO

M.S.D.N: 1100172319 - C.T.C.P
CÔNG TY
CƠ PHẦN DƯỢC
VACOPHARM
TP. TÂN AN - T. LONG AN

M.S.D.N

CỤC

Hộp 20 vỉ x 10 viên nén bao phim



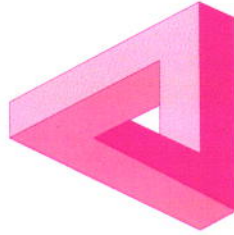
Alimemazin tartrat 5mg

Tusalene[®]

20 vỉ x 10 viên nén bao phim

Tusalene[®]

Alimemazin tartrat 5mg



CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người rối loạn chức năng gan, thận, động kinh, bệnh Parkinson, thiếu năng tuyến giáp, u tế bào ưa crom, bệnh nhược cơ, phì đại tuyến tiền liệt.

Người mẫn cảm với phenothiazin, glaucôm góc hẹp, khi giảm bạch cầu hoặc mất bạch cầu hạt.

Trẻ em dưới 2 tuổi.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

Người lái xe hay vận hành máy móc.

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

SDK :
Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM

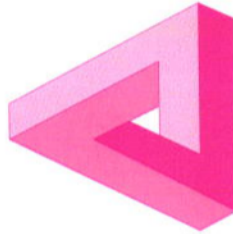
59 Nguyễn Huệ, Phường 1, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: Km 1854, quốc lộ 1A, phường Tân Kiên,
Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An • www.vacopharm.com

Handwritten signature

20 vỉ x 10 viên nén bao phim

Tusalene[®]

Alimemazin tartrat 5mg



THÀNH PHẦN

Alimemazin tartrat 5mg

Tá dược v.d 1 viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH

Di ứng hô hấp (viêm mũi, mắt hoi, sổ mũi) và ngoài da (mày đay, ngứa)

Mất ngủ ở người lớn.

Trạng thái sáng rộ cấp (do cai rượu).

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

Dùng với tác dụng chống histamin, chống ho

Người lớn: 1-8 viên/ngày, chia nhiều lần.

Trẻ em trên 2 tuổi: 0,5-1mg/kg thể trọng/ngày, chia nhiều lần

Điều trị máy đay, sẩn ngứa

Người lớn: 2 viên/lần, ngày 2-3 lần. Có thể tăng liều 20 viên/ngày trong những trường hợp dai dẳng khó chữa.

Người cao tuổi nên giảm liều 2 viên/lần, ngày 1-2 lần.

Trẻ em trên 2 tuổi: ½-1 viên/lần, ngày 3-4 lần.

Dùng để gây ngủ:

Người lớn: 1-4 viên, uống trước khi đi ngủ.

Trẻ em trên 2 tuổi: 0,25-0,5mg/kg thể trọng/ngày, uống trước khi đi ngủ

Điều trị trạng thái sáng rộ cấp (kích động): Người lớn uống 10-40 viên/ngày.

Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

GMP WHO
THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN



Hộp 50 vỉ x 10 viên nén bao phim



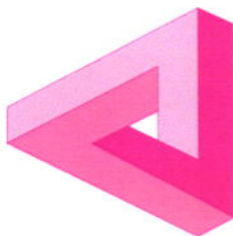
Alimemazin tartrat 5mg

Tusalene®

50 vỉ x 10 viên nén bao phim

Tusalene®

Alimemazin tartrat 5mg



CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người rối loạn chức năng gan, thận, động kinh, bệnh Parkinson, thiếu năng tuyến giáp, u tế bào ưa crom, bệnh nhược cơ, phì đại tuyến tiền liệt.

Người mẫn cảm với phenothiazin, glaucôm góc hẹp, khi giảm bạch cầu hoặc mất bạch cầu hạt.

Trẻ em dưới 2 tuổi.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

Người lái xe hay vận hành máy móc.

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

SDK :
Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM

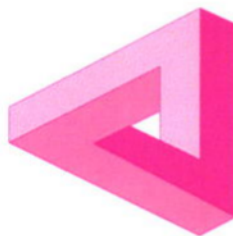
59 Nguyễn Huệ, Phường 1, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: Km 1654, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An. www.vacopharm.com

Handwritten signature

50 vỉ x 10 viên nén bao phim

Tusalene®

Alimemazin tartrat 5mg



THÀNH PHẦN

Alimemazin tartrat 5mg
Trà được v.d 1 viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH

Di ứng hô hấp (viêm mũi, hắt hơi, sổ mũi) và ngoài da (mày đay, ngứa)

Mất ngủ ở người lớn.

Trạng thái sáng rực cấp (do cai rượu).

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

Dùng với tác dụng chống histamin, chống

ho

Người lớn: 1-8 viên/ngày, chia nhiều lần.

Trẻ em trên 2 tuổi: 0.5-1mg/kg thể trọng/ngày, chia nhiều lần

Điều trị mày đay, ngứa

Người lớn 2 viên/lần, ngày 2-3 lần. Có thể tăng liều 20 viên/ngày trong những trường hợp dai dẳng khó chữa.

Người cao tuổi nên giảm liều 2 viên/lần, ngày 1-2 lần.

Trẻ em trên 2 tuổi: ½-1 viên/lần, ngày 3-4 lần.

Dùng để gây ngủ:

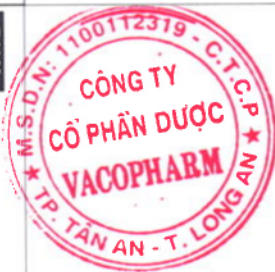
Người lớn: 1-4 viên, uống trước khi đi ngủ.

Trẻ em trên 2 tuổi: 0.25-0.5mg/kg thể trọng/ngày, uống trước khi đi ngủ

Điều trị trạng thái sáng rực cấp (kích động): Người lớn uống 10-40 viên/ngày.

Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN
GMP WHO



Hộp 100 vỉ x 10 viên nén bao phim



Alimemazin tartrat 5mg

Tusalene®

100 vỉ x 10 viên nén bao phim

Tusalene®

Alimemazin tartrat 5mg




CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người rối loạn chức năng gan, thận, đồng kinh, bệnh Parkinson, thiếu năng tuyến giáp, u tế bào ưa crom, bệnh nhược cơ, phì đại tuyến tiền liệt.

Người mẫn cảm với phenothiazin, glaucôm góc hẹp, khi giảm bạch cầu hoặc mất bạch cầu hạt.

Trẻ em dưới 2 tuổi.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

Người lái xe hay vận hành máy móc.

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

SDK :
 Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS
 Số lô SX :
 Ngày SX :
 HD :

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
 59 Nguyễn Huệ, Phường 1, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
 ĐT: (072) 3.828.311 • Fax: (072) 3.822.244
 Địa chỉ nhà máy: Km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh,
 Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

Handwritten signature

100 vỉ x 10 viên nén bao phim

Tusalene®

Alimemazin tartrat 5mg




THÀNH PHẦN

Alimemazin tartrat 5mg
 Tá dược v.d 1 viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH

Di ứng hô hấp (viêm mũi, hắt hơi, sổ mũi) và ngoài da (mày đay, ngứa)

Mất ngủ ở người lớn.

Tăng thái sống rượu cấp (do cai rượu).

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

Dùng với tác dụng chống histamin, chống ho

Người lớn: 1-8 viên/ngày, chia nhiều lần.

Trẻ em trên 2 tuổi: 0,5-1mg/kg thể trọng/ngày, chia nhiều lần

Điều trị mày đay, sốt ngứa

Người lớn 2 viên/lần, ngày 2-3 lần. Có thể tăng liều 20 viên/ngày trong những trường hợp dai dẳng khó chữa.

Người cao tuổi nên giảm liều 2 viên/lần, ngày 1-2 lần.

Trẻ em trên 2 tuổi: ½-1 viên/lần, ngày 3-4 lần.

Dùng để gây ngủ:

Người lớn: 1-4 viên, uống trước khi đi ngủ.

Trẻ em trên 2 tuổi: 0,25-0,5mg/kg thể trọng/ngày, uống trước khi đi ngủ

Điều trị trạng thái sống rượu cấp (kích động): Người lớn uống 10-40 viên/ngày.

Để xa tầm tay của trẻ em
 Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
 Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
 tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

GMP WHO
THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN



Hộp 10 vỉ x 25 viên nén bao phim



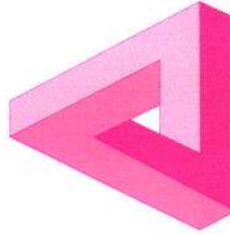
Alimemazin tartrat 5mg

Tusalene®

10 vỉ x 25 viên nén bao phim

Tusalene®

Alimemazin tartrat 5mg



CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người rối loạn chức năng gan, thận, động kinh, bệnh Parkinson, thiếu năng tuyến giáp, u tế bào ưa crom, bệnh nhược cơ, phi đại tuyến tiền liệt.

Người mẫn cảm với phenothiazin, glaucôm góc hẹp, khi giảm bạch cầu hoặc mất bạch cầu hạt.

Trẻ em dưới 2 tuổi.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

Người lái xe hay vận hành máy móc.

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

SDK :
Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

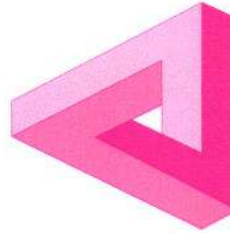
Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM

59 Nguyễn Huệ, Phường 1, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.629.311 • Fax: (072) 3.622.244
Địa chỉ nhà máy: Km 1954, quốc lộ 14, phường Tân Kiên, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

10 vỉ x 25 viên nén bao phim

Tusalene®

Alimemazin tartrat 5mg



THÀNH PHẦN

Alimemazin tartrat 5mg
Tá dược v 1 viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH

Đị ứng hô hấp (viêm mũi, hắt hơi, sổ mũi) và ngoài da (mày đay, ngứa)

Mất ngủ ở người lớn.

Trạng thái sáng rạo rạo (do cai rượu).

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

Dùng với tác dụng chống histamin, chống ho

Người lớn: 1-8 viên/ngày, chia nhiều lần.

Trẻ em trên 2 tuổi: 0,5-1mg/kg thể trọng/ngày, chia nhiều lần

Điều trị máy đay, sẩn ngứa

Người lớn 2 viên/lần, ngày 2-3 lần. Có thể tăng liều 20 viên/ngày trong những trường hợp dai dẳng khó chữa.

Người cao tuổi nên giảm liều 2 viên/lần, ngày 1-2 lần.

Trẻ em trên 2 tuổi: ½-1 viên/lần, ngày 3-4 lần.

Dùng để gây ngủ:

Người lớn: 1-4 viên, uống trước khi đi ngủ.

Trẻ em trên 2 tuổi: 0,25-0,5mg/kg thể trọng/ngày, uống trước khi đi ngủ

Điều trị trạng thái sáng rạo rạo (kích động): Người lớn uống 10-40 viên/ngày.

Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

GMP WHO
THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN



Hộp 20 vỉ x 25 viên nén bao phim



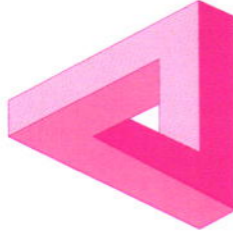
Alimemazin tartrat 5mg

Tusalene®

20 vỉ x 25 viên nén bao phim

Tusalene®

Alimemazin tartrat 5mg



CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người rối loạn chức năng gan, thận, động kinh, bệnh Parkinson, thiếu năng tuyến giáp, u tế bào ưa crom, bệnh nhược cơ, phi đại tuyến tiền liệt.

Người mẫn cảm với phenothiazin, glaucôm góc hẹp, kh giảm bạch cầu hoặc mất bạch cầu hạt.

Trẻ em dưới 2 tuổi.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

Người lái xe hay vận hành máy móc.

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

SDK :
Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM

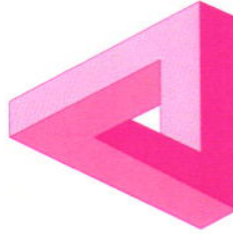
59 Nguyễn Huệ, Phường 1, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.828.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: Km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Kiên, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An. www.vacopharm.com

Handwritten signature

20 vỉ x 25 viên nén bao phim

Tusalene®

Alimemazin tartrat 5mg



THÀNH PHẦN

Alimemazin tartrat 5mg

Tá dược v.đ 1 viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH

Đi ứng nhò hấp (viêm mũi, hắt hơi, sổ mũi) và ngoài da (mày đay, ngứa)

Mất ngủ ở người lớn.

Trạng thái sáng rượu cấp (do cai rượu).

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

Dùng với tác dụng chống histamin, chống ho

Người lớn: 1-8 viên/ngày, chia nhiều lần.

Trẻ em trên 2 tuổi: 0,5-1mg/kg thể trọng/ngày, chia nhiều lần

Điều trị mày đay, sẩn ngứa

Người lớn 2 viên/lần, ngày 2-3 lần. Có thể tăng liều 20 viên/ngày trong những trường hợp dai dẳng khó chữa.

Người cao tuổi nên giảm liều 2 viên/lần, ngày 1-2 lần.

Trẻ em trên 2 tuổi: ½-1 viên/lần, ngày 3-4 lần.

Dùng để gây ngủ:

Người lớn: 1-4 viên, uống trước khi đi ngủ.

Trẻ em trên 2 tuổi: 0,25-0,5mg/kg thể trọng/ngày, uống trước khi đi ngủ

Điều trị trạng thái sáng rượu cấp (kích động): Người lớn uống 10-40 viên/ngày.

Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

GMP WHO
THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN



Handwritten text on the right edge

Hộp 40 vỉ x 25 viên nén bao phim



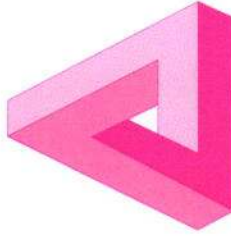
Alimemazin tartrat 5mg

Tusalene®

40 vỉ x 25 viên nén bao phim

Tusalene®

Alimemazin tartrat 5mg



CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người rối loạn chức năng gan, thận, đồng kinh, bệnh Parkinson, thiếu năng tuyến giáp, u tế bào ưa crom, bệnh nhược cơ, phì đại tuyến tiền liệt.

Người mẫn cảm với phenothiazin, glaucôm góc hẹp, khi giảm bạch cầu hoặc mất bạch cầu hạt.

Trẻ em dưới 12 tuổi.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

Người lái xe hay vận hành máy móc.

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

SBK :
Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM

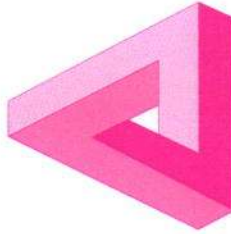
59 Nguyễn Huệ, Phường 1, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: Km 1654, quốc lộ 1A, phường Tân Xuân,
Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

Handwritten signature

40 vỉ x 25 viên nén bao phim

Tusalene®

Alimemazin tartrat 5mg



THÀNH PHẦN

Alimemazin tartrat 5mg

Tà được đ 1 viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH

Di ứng hô hấp (viêm mũi, hắt hơi, sổ mũi)

và ngoài da (mày đay, ngứa)

Mất ngủ ở người lớn.

Trạng thái sáng rộ cấp (do cai rộ).

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

Dùng với tác dụng chống histamin, chống

ho

Người lớn: 1-8 viên/ngày, chia nhiều lần.

Trẻ em trên 2 tuổi: 0,5-1mg/kg thể

trọng/ngày, chia nhiều lần

Điều trị mày đay, ngứa

Người lớn 2 viên/lần, ngày 2-3 lần. Có thể

tăng liều 20 viên/ngày trong những

trường hợp dai dẳng khó chữa.

Người cao tuổi nên giảm liều 2 viên/lần,

ngày 1-2 lần.

Trẻ em trên 2 tuổi: ½-1 viên/lần, ngày 3-4

lần.

Dùng để gây ngủ:

Người lớn: 1-4 viên, uống trước khi đi ngủ.

Trẻ em trên 2 tuổi: 0,25-0,5mg/kg thể

trọng/ngày, uống trước khi đi ngủ

Điều trị trạng thái sáng rộ cấp (kích

động): Người lớn uống 10-40 viên/ngày.

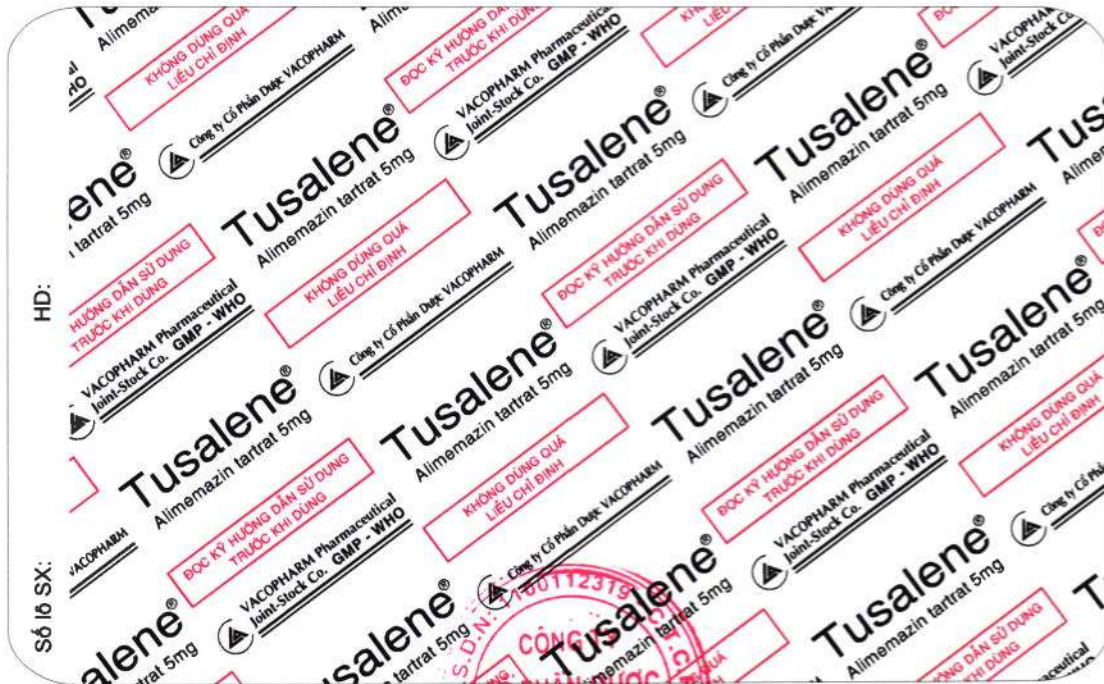
Để se tâm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

GMP WHO
THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN

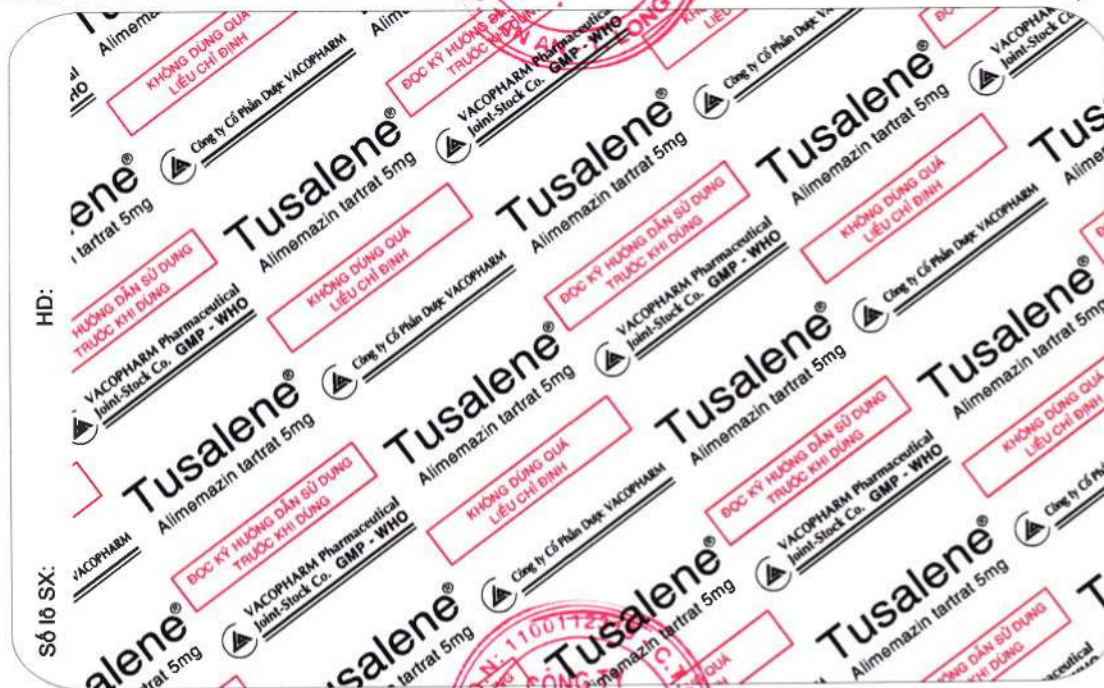


2. Nhãn trực tiếp trên đơn vị đóng gói nhỏ nhất

Nhãn vì 10 viên



Nhãn vì 25 viên



Nhãn chai 100 viên nén bao phim

THÀNH PHẦN

Alimemazin tartrat 5mg
Tá dược v.đ 1 viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH

Đi ứng hô hấp (viêm mũi, hết hơi, sổ mũi) và ngoài da (mày đay, ngứa)
Mất ngủ ở người lớn.
Trạng thái sáng rượu cấp (do cai rượu).

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

Dùng với tác dụng chống histamin, chống ho
Người lớn: 1-8 viên/ngày, chia nhiều lần.
Trẻ em trên 2 tuổi: 0,5-1mg/kg thể trọng/ngày, chia nhiều lần
Điều trị mày đay, sưng ngứa
Người lớn 2 viên/lần, ngày 2-3 lần. Có thể tăng liều 20 viên/ngày trong những trường hợp dai dẳng khó chữa.
Người cao tuổi nên giảm liều 2 viên/lần, ngày 1-2 lần.
Trẻ em trên 2 tuổi: ½-1 viên/lần, ngày 3-4 lần.
Dùng để gây ngủ
Người lớn: 1-4 viên, uống trước khi đi ngủ.
Trẻ em trên 2 tuổi: 0,25-0,5mg/kg thể trọng/ngày, uống trước khi đi ngủ
Điều trị trạng thái sáng rượu cấp (nịch động): Người lớn uống 10-40 viên/ngày.

Tusalene®

Alimemazin tartrat 5mg



100 viên nén bao phim

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Người rối loạn chức năng gan, thận, động kinh, bệnh Parkinson, thiếu năng tuyến giáp, u tế bào ưa crom, bệnh nhược cơ, phôi đại tuyến tiền liệt. Người mắc kèm với phenothiazin, glaucôm góc hẹp, khi giảm bạch cầu hoặc mất bạch cầu hạt.
Trẻ em dưới 2 tuổi.
Phụ nữ có thai và cho con bú.
Người lái xe hay vận hành máy móc.
SDK
Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM

59 Nguyễn Huệ, Phường 1, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: Km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C



2. Nhãn trực tiếp trên đơn vị đóng gói nhỏ nhất

Nhãn chai 200 viên nén bao phim

THÀNH PHẦN

Alimemazin tartrat 5mg
Tá dược v.đ 1 viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH

Đi ỨNG HỒ HẤP (viêm mũi, hắt hơi, sổ mũi) và ngoài da (mày đay, ngứa)
Mất ngủ ở người lớn.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

Dùng với tác dụng chống histamin, chống ho
Người lớn: 1-8 viên/ngày, chia nhiều lần
Trẻ em trên 2 tuổi: 0,5-1mg/kg thể trọng/ngày, chia nhiều lần
Điều trị mày đay, sẩn ngứa
Người lớn 2 viên/lần, ngày 2-3 lần. Có thể tăng liều 20 viên/ngày trong những trường hợp dai dẳng khó chữa.
Người cao tuổi nên giảm liều 2 viên/lần, ngày 1-2 lần.
Trẻ em trên 2 tuổi: ½-1 viên/lần, ngày 3-4 lần.
Dùng để gây ngủ
Người lớn: 1-4 viên, uống trước khi đi ngủ.
Trẻ em trên 2 tuổi: 0,25-0,5mg/kg thể trọng/ngày, uống trước khi đi ngủ
Điều trị trạng thái sáng rộu cấp (kích động): Người lớn uống 10-40 viên/ngày.

Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C



Tusalene®

Alimemazin tartrat 5mg



CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Người rối loạn chức năng gan, thận, động kinh, bệnh Parkinson, thiếu năng tuyến giáp, u tế bào ưa crom, bệnh nhược cơ, phì đại tuyến tiền liệt.
Người mẫn cảm với phenothiazin, glaucôm góc hẹp, khi giảm bạch cầu hoặc mất bạch cầu hạt.
Trẻ em dưới 2 tuổi.
Phụ nữ có thai và cho con bú.
Người lái xe hay vận hành máy móc.
SDK :
Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM

59 Nguyễn Huệ, Phường 1, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: Km 1954, Quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

Nhãn chai 250 viên nén bao phim

THÀNH PHẦN

Alimemazin tartrat 5mg
Tá dược v.đ 1 viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH

Đi ỨNG HỒ HẤP (viêm mũi, hắt hơi, sổ mũi) và ngoài da (mày đay, ngứa)
Mất ngủ ở người lớn.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

Dùng với tác dụng chống histamin, chống ho
Người lớn: 1-8 viên/ngày, chia nhiều lần
Trẻ em trên 2 tuổi: 0,5-1mg/kg thể trọng/ngày, chia nhiều lần
Điều trị mày đay, sẩn ngứa
Người lớn 2 viên/lần, ngày 2-3 lần. Có thể tăng liều 20 viên/ngày trong những trường hợp dai dẳng khó chữa.
Người cao tuổi nên giảm liều 2 viên/lần, ngày 1-2 lần.
Trẻ em trên 2 tuổi: ½-1 viên/lần, ngày 3-4 lần.
Dùng để gây ngủ
Người lớn: 1-4 viên, uống trước khi đi ngủ.
Trẻ em trên 2 tuổi: 0,25-0,5mg/kg thể trọng/ngày, uống trước khi đi ngủ
Điều trị trạng thái sáng rộu cấp (kích động): Người lớn uống 10-40 viên/ngày.

Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C



Tusalene®

Alimemazin tartrat 5mg



CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Người rối loạn chức năng gan, thận, động kinh, bệnh Parkinson, thiếu năng tuyến giáp, u tế bào ưa crom, bệnh nhược cơ, phì đại tuyến tiền liệt.
Người mẫn cảm với phenothiazin, glaucôm góc hẹp, khi giảm bạch cầu hoặc mất bạch cầu hạt.
Trẻ em dưới 2 tuổi.
Phụ nữ có thai và cho con bú.
Người lái xe hay vận hành máy móc.
SDK :
Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM

59 Nguyễn Huệ, Phường 1, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: Km 1954, Quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

Nhãn chai 500 viên nén bao phim

THÀNH PHẦN

Alimemazin tartrat 5mg
Tá dược v.đ 1 viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH

Đi ỨNG HỒ HẤP (viêm mũi, hắt hơi, sổ mũi) và ngoài da (mày đay, ngứa)
Mất ngủ ở người lớn.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

Dùng với tác dụng chống histamin, chống ho
Người lớn: 1-8 viên/ngày, chia nhiều lần
Trẻ em trên 2 tuổi: 0,5-1mg/kg thể trọng/ngày, chia nhiều lần
Điều trị mày đay, sẩn ngứa
Người lớn 2 viên/lần, ngày 2-3 lần. Có thể tăng liều 20 viên/ngày trong những trường hợp dai dẳng khó chữa.
Người cao tuổi nên giảm liều 2 viên/lần, ngày 1-2 lần.
Trẻ em trên 2 tuổi: ½-1 viên/lần, ngày 3-4 lần.
Dùng để gây ngủ
Người lớn: 1-4 viên, uống trước khi đi ngủ.
Trẻ em trên 2 tuổi: 0,25-0,5mg/kg thể trọng/ngày, uống trước khi đi ngủ
Điều trị trạng thái sáng rộu cấp (kích động): Người lớn uống 10-40 viên/ngày.

Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C



Tusalene®

Alimemazin tartrat 5mg



CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Người rối loạn chức năng gan, thận, động kinh, bệnh Parkinson, thiếu năng tuyến giáp, u tế bào ưa crom, bệnh nhược cơ, phì đại tuyến tiền liệt.
Người mẫn cảm với phenothiazin, glaucôm góc hẹp, khi giảm bạch cầu hoặc mất bạch cầu hạt.
Trẻ em dưới 2 tuổi.
Phụ nữ có thai và cho con bú.
Người lái xe hay vận hành máy móc.
SDK :
Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM

59 Nguyễn Huệ, Phường 1, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: Km 1954, Quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

Nhãn chai 1000 viên nén bao phim

THÀNH PHẦN

Alimemazin tartrat 5mg
Tá dược v.đ 1 viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH

Đi ỨNG HỒ HẤP (viêm mũi, hắt hơi, sổ mũi) và ngoài da (mày đay, ngứa)
Mất ngủ ở người lớn.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

Dùng với tác dụng chống histamin, chống ho
Người lớn: 1-8 viên/ngày, chia nhiều lần
Trẻ em trên 2 tuổi: 0,5-1mg/kg thể trọng/ngày, chia nhiều lần
Điều trị mày đay, sẩn ngứa
Người lớn 2 viên/lần, ngày 2-3 lần. Có thể tăng liều 20 viên/ngày trong những trường hợp dai dẳng khó chữa.
Người cao tuổi nên giảm liều 2 viên/lần, ngày 1-2 lần.
Trẻ em trên 2 tuổi: ½-1 viên/lần, ngày 3-4 lần.
Dùng để gây ngủ
Người lớn: 1-4 viên, uống trước khi đi ngủ.
Trẻ em trên 2 tuổi: 0,25-0,5mg/kg thể trọng/ngày, uống trước khi đi ngủ
Điều trị trạng thái sáng rộu cấp (kích động): Người lớn uống 10-40 viên/ngày.

Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C



Tusalene®

Alimemazin tartrat 5mg



CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Người rối loạn chức năng gan, thận, động kinh, bệnh Parkinson, thiếu năng tuyến giáp, u tế bào ưa crom, bệnh nhược cơ, phì đại tuyến tiền liệt.
Người mẫn cảm với phenothiazin, glaucôm góc hẹp, khi giảm bạch cầu hoặc mất bạch cầu hạt.
Trẻ em dưới 2 tuổi.
Phụ nữ có thai và cho con bú.
Người lái xe hay vận hành máy móc.
SDK :
Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM

59 Nguyễn Huệ, Phường 1, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: Km 1954, Quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

TUSALENE

Thành phần

Alimemazin tartrat

5mg

Tá dược v.đ

1 viên nén bao phim

(Tinh bột sắn, Lactose, Polyvinyl pyrrolidon K30, Talc, Magnesi stearat, Titan dioxyd, PEG 6000, Hydroxypropyl methylcellulose 615, Erythrosin lake, Sunset yellow lake)

Quy cách đóng gói: kèm theo tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

STT	Mô tả tóm tắt quy cách đóng gói
1	Ép vỉ, vỉ 10 viên, hộp 10 vỉ
2	Ép vỉ, vỉ 10 viên, hộp 20 vỉ
3	Ép vỉ, vỉ 10 viên, hộp 50 vỉ
4	Ép vỉ, vỉ 10 viên, hộp 100 vỉ
5	Ép vỉ, vỉ 25 viên, hộp 10 vỉ
6	Ép vỉ, vỉ 25 viên, hộp 20 vỉ

STT	Mô tả tóm tắt quy cách đóng gói
7	Ép vỉ, vỉ 25 viên, hộp 40 vỉ
8	Đóng chai 100 viên
9	Đóng chai 200 viên
10	Đóng chai 250 viên
11	Đóng chai 500 viên
12	Đóng chai 1000 viên

Dược lực học

Alimemazin là dẫn chất phenothiazin, có tác dụng kháng histamin và kháng serotonin mạnh, thuốc còn có tác dụng an thần, giảm ho.

Alimemazin cạnh tranh với histamin tại các thụ thể histamin H₁, do đó có tác dụng kháng histamin H₁. Thuốc đối kháng với phần lớn các tác dụng dược lý của histamin, bao gồm chứng mày đay, ngứa.

Alimemazin có tác dụng an thần do ức chế enzym histamin N-methyltransferase và do chẹn các thụ thể trung tâm tiết histamin đồng thời với tác dụng trên các thụ thể khác, đặc biệt thụ thể serotoninergic.

Dược động học

Alimemazin hấp thu nhanh qua đường tiêu hóa

Sau khi uống 15-20 phút, thuốc có tác dụng và kéo dài 6-8 giờ.

Nửa đời huyết tương là 3,5-4 giờ, liên kết với protein huyết tương là 20-30%.

Alimemazin thải trừ qua thận dưới dạng các chất chuyển hóa sulfoxyd (70-80% sau 48 giờ)

Chỉ định

Dị ứng hô hấp (viêm mũi, hắt hơi, sổ mũi) và ngoài da (mày đay, ngứa)

Mất ngủ ở người lớn.

Trạng thái sảng rượu cấp (do cai rượu).

Liều dùng và cách dùng

Dùng với tác dụng chống histamin, chống ho

Người lớn: 1-8 viên/ngày, chia nhiều lần.

Trẻ em trên 2 tuổi: 0,5-1mg/kg thể trọng/ngày, chia nhiều lần.

Điều trị mày đay, sẩn ngứa

Người lớn 2 viên/lần, ngày 2-3 lần. Có thể tăng liều 20 viên/ngày trong những trường hợp dai dẳng khó chữa.

Người cao tuổi nên giảm liều 2 viên/lần, ngày 1-2 lần.

Trẻ em trên 2 tuổi: ½-1 viên/lần, ngày 3-4 lần.

Dùng để gây ngủ:

Người lớn: 1-4 viên, uống trước khi đi ngủ.

Trẻ em trên 2 tuổi: 0,25-0,5mg/kg thể trọng/ngày, uống trước khi đi ngủ

Điều trị trạng thái sảng rượu cấp (kích động): Người lớn uống 10-40 viên/ngày.



Chống chỉ định

Người rối loạn chức năng gan, thận, động kinh, bệnh Parkison, thiếu năng tuyến giáp, u tế bào ưa crom, bệnh nhược cơ, phì đại tuyến tiền liệt.

Người mẫn cảm với phenothiazin, glaucom góc hẹp, khi giảm bạch cầu hoặc mất bạch cầu hạt.

Trẻ em dưới 2 tuổi.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

Người lái xe hay vận hành máy móc.

Thận trọng

Người cao tuổi (rất dễ bị giảm huyết áp thể đứng)

Alimemazin có thể ảnh hưởng đến các test da thử với các dị nguyên.

Tránh dùng rượu hoặc các thuốc ức chế thần kinh trung ương khác.

Tác dụng không mong muốn

Tần suất xảy ra tác dụng không mong muốn phụ thuộc vào liều và thời gian sử dụng, vào chỉ định điều trị.

Thường gặp: Mệt mỏi, uể oải, đau đầu, chóng mặt nhẹ, khô miệng, đờm đặc.

Ít gặp: táo bón, bí tiểu, rối loạn điều tiết mắt.

Hiếm gặp: Máu: mất bạch cầu hạt, giảm bạch cầu. Tuần hoàn: giảm huyết áp, tăng nhịp tim.

Gan: Viêm gan vàng da do ứ mật. Thần kinh: Triệu chứng ngoại tháp, giật run Parkinson, bồn chồn, rối loạn trương lực cơ cấp, rối loạn vận động muộn; khô miệng có thể gây hại răng và men răng; các phenothiazin có thể làm giảm ngưỡng co giật trong bệnh động kinh. Hô hấp: nguy cơ ngừng hô hấp, thậm chí gây tử vong đột ngột đã gặp ở trẻ nhỏ.

Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Phụ nữ mang thai: có thông báo Alimemazin gây vàng da, và các triệu chứng ngoại tháp ở trẻ nhỏ mà người mẹ đã dùng thuốc này khi mang thai. Phải tránh dùng Alimemazin cho người mang thai, trừ khi thầy thuốc xét thấy cần thiết.

Phụ nữ cho con bú: Alimemazin có thể bài tiết vào sữa mẹ, vì vậy không nên dùng thuốc cho người mẹ cho con bú hoặc phải ngừng cho con bú trong thời gian dùng thuốc.

Người lái xe và vận hành máy móc: thuốc có tác dụng an thần, gây ngủ, nên không sử dụng cho người lái xe và vận hành máy móc

Tương tác thuốc

Tác dụng ức chế thần kinh trung ương của thuốc này sẽ mạnh lên bởi: rượu, thuốc ngủ barbituric và các thuốc an thần khác.

Tác dụng hạ huyết áp của các thuốc chống tăng huyết áp, đặc biệt là các thuốc chẹn thụ thể alpha-adrenergic tăng lên khi dùng phối hợp với các dẫn chất phenothiazin.

Tác dụng kháng cholinergic của các phenothiazin tăng lên khi phối hợp với các thuốc kháng cholinergic khác, dẫn tới táo bón, say nóng...

Các thuốc kháng cholinergic có thể làm giảm tác dụng chống loạn tâm thần của các phenothiazin.

Các phenothiazin đối kháng với tác dụng trị liệu của amphetamin, levodopa, clonidin, guanethidin, adrenalin.

Một số thuốc ngăn cản sự hấp thu phenothiazin là antacid, các thuốc chữa Parkinson, lithi.

Liều cao alimemazin làm giảm đáp ứng với các tác nhân hạ đường huyết. Không được dùng adrenalin cho trường hợp dùng quá liều alimemazin.

Quá liều và xử trí

* *Triệu chứng*

Buồn ngủ hoặc mất ý thức, hạ huyết áp, tăng nhịp tim, biến đổi điện tâm đồ, loạn nhịp thất và hạ thân nhiệt. Các phản ứng ngoại tháp trầm trọng có thể xảy ra.

379 -
G TY -
AN DUO
OPHAB
AN - T. L


*** Điều trị**

Nếu phát hiện được sớm (trước 6 giờ sau khi uống quá liều), tốt nhất nên rửa dạ dày. Phương pháp gây nôn hầu như không được sử dụng. Có thể cho dùng than hoạt. Không có thuốc giải độc đặc hiệu, cần điều trị hỗ trợ.

Hội chứng ác tính do thuốc an thần cần được điều trị bằng giữ mát cho người bệnh và có thể dùng dantrolen natri.

Hạn dùng, bảo quản, tiêu chuẩn áp dụng

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản: nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30⁰C. 

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM.

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ**

Công ty Cổ phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, Phường 1, Thành phố Tân An, Tỉnh Long An
Điện thoại: (072) 3826111 - 3829311
Địa chỉ nhà máy: Km 1954, Quốc lộ 1A, Phường Tân Khánh,
Thành phố Tân An, Tỉnh Long An
www.vacopharm.com.vn

Long An, ngày 05 tháng 9 năm 2015

KT. Tổng Giám đốc Công ty

Phó Tổng Giám đốc




K.S. Phan Thị Minh Thu



TU QUẢN LÝ DƯỢC
P. TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Thị Thu Thủy

